

NHỮNG ĐIỂM MỚI VÀ VIỆC CHỦ ĐỘNG NHẬN DIỆN, ĐÁU TRANH VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG CHỐNG PHÁ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Những điểm mới trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 là lần thứ ba được tổ chức cùng một ngày trên phạm vi cả nước và là nhiệm kỳ thứ hai thực hiện theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. So với nhiệm kỳ trước, trình tự thủ tục trong quy trình bầu cử không có sự thay đổi nhiều vì vẫn áp dụng Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015. Tuy nhiên, vì Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương có sửa đổi, bổ sung nên cũng ít nhiều tác động đến công tác bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Theo đó, các văn bản hướng dẫn của các cơ quan cũng có nhiều điểm mới để phù hợp với quy định của luật mới sửa đổi, là cơ sở để các cơ quan, tổ chức triển khai áp dụng thực hiện.

Thứ nhất: Về điều kiện quốc tịch khi tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

So với nhiệm kỳ trước, khi thực hiện Luật Tổ chức Quốc hội (sửa đổi, bổ sung năm 2020) là Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi, bổ sung năm 2019) thì người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân phải bảo đảm tiêu chuẩn chỉ có 01 quốc tịch Việt Nam.

Thứ hai: Về số lượng, cơ cấu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Luật Tổ chức Quốc hội sửa đổi năm 2020, Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi năm 2019 thì số lượng, cơ cấu đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 có sự thay đổi so với các nhiệm kỳ trước.

- Về số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân

Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân giảm đều ở từng cấp tùy thuộc vào số dân và loại hình đơn vị hành chính là đồng bằng, miền núi, vùng cao, hải đảo. Cụ thể: Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã giảm 4 đến 6 đại biểu; Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện giảm 5 đại biểu; Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh giảm 10 đại biểu. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội giảm 10 đại biểu (từ 105 xuống còn 95 đại biểu).

- Về cấu của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân:

Cơ cấu của đại biểu Quốc hội: Mặc dù số lượng đại biểu Quốc hội được bầu được ấn định là 500 đại biểu (bằng số đại biểu Quốc hội được bầu của nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV). Tuy nhiên, cơ cấu đại biểu Quốc hội chuyên trách sẽ tăng 5% so với nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV (Luật Tổ chức Quốc hội được sửa đổi bổ sung năm 2020 quy định số đại biểu chuyên trách tăng từ 35% lên 40%). Cơ cấu của Thường trực Hội đồng nhân dân và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách có sự thay đổi:

Đối với cấp tỉnh: Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Như vậy, trong cơ cấu của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh không có chức danh Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thì có 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; trường hợp Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách thì có 02 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách.

Đối với cấp huyện: Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện: Gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp huyện.

Đối với cấp xã: Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã: Gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và có thêm các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân cấp xã.

Thứ ba: Việc xác định độ tuổi theo Bộ luật Lao động năm 2019:

Bộ luật Lao động năm 2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Trong đó có quy định về tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường được điều chỉnh theo lộ trình cho đến khi đủ 62 tuổi đối với lao động nam vào năm 2028 và đủ 60 tuổi đối với lao động nữ vào năm 2035 (cứ mỗi năm tăng thêm 03 tháng đối với lao động nam và 04 tháng đối với lao động nữ kể từ năm 2021). Do đó, việc chuẩn bị nhân sự đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân có thay đổi để phù hợp với lộ trình điều chỉnh độ tuổi nghỉ hưu theo quy định của Bộ Luật lao động.

Điểm mới của cuộc bầu cử lần này là việc tính tuổi được áp dụng đối với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân là cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm cả đại biểu hoạt động chuyên trách và không chuyên trách). Như vậy, cán bộ, công chức, viên chức lần đầu tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân phải đủ tuổi tham gia 02 khóa Quốc hội, Hội đồng nhân dân trở lên

hoặc ít nhất trọn một khóa, nam sinh từ tháng 02/1966, nữ sinh từ tháng 01/1971 trở lại đây. Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tái cử phải còn đủ tuổi công tác ít nhất là 1/2 nhiệm kỳ trở lên tính đến tháng 5/2021, nam sinh từ tháng 8/1963, nữ sinh từ tháng 7/1968 trở lại đây.

Riêng những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân là cán bộ Quân đội, Công an thực hiện theo độ tuổi quy định tại Luật sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật Công an nhân dân. Đối với những trường hợp tuổi ứng cử cao hơn, như ủy viên Trung ương Đảng, lãnh đạo các hội theo Kết luận số 58-KL/TW ngày 12/9/2019 của Ban Bí thư do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

Thứ tư: Hoạt động triển khai công tác bầu cử được tiến hành từ sớm

Để đáp ứng yêu cầu của những điểm mới, công tác chuẩn bị bầu cử đã được triển khai từ sớm. Ngay từ giữa năm 2019, Đảng đoàn Quốc hội đã giao cơ quan chuyên môn dự thảo Đề án phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 để trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đề án này đã được Hội nghị 12, Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, thông qua. Đây là cơ sở để Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20/6/2020 về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 và Thông báo 174-TB/TW ngày 08/6/2020 của Bộ Chính trị về phương hướng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên cơ sở Thông báo 174-TB/TW của Bộ Chính trị, tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV đã ban hành Nghị quyết thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia và nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Hội đồng bầu cử Quốc gia. Từ đây, các công tác tham mưu, chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 sớm hơn so với các kỳ bầu cử trước. Các tiểu ban chuyên môn và bộ máy tham mưu giúp việc của Hội đồng bầu cử quốc gia đã được kiện toàn từ sớm. Từ đó, tạo sự chủ động trong việc lãnh đạo, chỉ đạo bầu cử, các hoạt động hướng dẫn và bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất cho cuộc bầu cử kịp thời triển khai.

Công tác chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026

Các điểm mới trong cuộc bầu cử hoàn toàn phù hợp với thực tiễn, đồng thời là giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội, Hội đồng nhân dân ngày càng chuyên nghiệp. Khi tiêu chuẩn, số lượng và cơ cấu nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 thay đổi tất yếu sẽ tác động đến công tác chuẩn bị bầu cử. Công tác quy hoạch, lựa chọn và bố trí nhân

sự ứng cử và việc rà soát hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân đã được thực hiện kỹ lưỡng để lựa chọn được những người thực sự xứng đáng.

Để chuẩn bị cho cuộc bầu cử, các cơ quan đã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao trong công tác bầu cử để ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác bầu cử. Ví dụ như Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 04/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Nghị quyết liên tịch số 09/2021/NQLT-UBTVQH14CP-ĐCTUBTWMTTQVN hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội; Hướng dẫn số 169 HD/BTGTW ngày 22/01/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Thông tư số 01/2020/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn về nghiệp vụ trong công tác bầu cử... Các văn bản pháp luật và các Chỉ thị, Thông báo, Hướng dẫn trên đã được quán triệt, phổ biến đến các đối tượng tham mưu, phục vụ công tác bầu cử làm cơ sở chỉ đạo để tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương triển khai thực hiện.

Một trong những nội dung được Hội đồng bầu cử quốc gia và các cơ quan từ trung ương đến địa phương, các tổ chức phụ trách bầu cử quan tâm là công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong những tình huống nguy cơ dịch bệnh vẫn còn thể ảnh hưởng đến cuộc bầu cử. Lần đầu tiên, nội dung y tế được lồng ghép với công tác bảo đảm an ninh trật tự để tham mưu, giúp Hội đồng bầu cử quốc gia chỉ đạo, hướng dẫn các vấn đề liên quan đến y tế.

Công tác chuẩn bị bầu cử vẫn sẽ tiếp tục cho đến khi tổ chức thành công kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khóa mới (dự kiến tháng 7/2021). Một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chuẩn bị là hướng tới Hội nghị hiệp thương lần 3, công bố danh sách chính thức người ứng cử; tiếp nhận hồ sơ và biên bản ngày bầu cử, xây dựng phương án giải quyết những tình huống có thể phát sinh, phối hợp với các cơ quan trong giải quyết khiếu nại tố cáo liên quan đến nhân sự ứng cử; chỉ đạo và phân công các tiểu ban hướng dẫn các địa phương về các vướng mắc cụ thể trong công tác bầu cử, tổ chức giám sát công tác bầu cử tại các địa phương.

Vấn đề giám sát, kiểm tra hoạt động bầu cử cũng được Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng bầu cử quốc gia triển khai từ sớm. Ngay từ đầu tháng 3, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Kế hoạch về việc triển khai giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Theo đó, các đợt giám sát tập trung từ tháng 3 đến trước ngày diễn ra bầu cử. Nội dung giám sát được xây dựng bám sát vào các tiến trình bầu cử quy định tại Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân để cuộc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm. Đến thời điểm hiện nay, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng bầu cử quốc gia đã tổ

chức giám sát đợt 1 tại 16 địa phương. Dự kiến trong tháng 4, tháng 5, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng bầu cử quốc gia sẽ giám sát công tác bầu cử trong cả nước với mục tiêu đặt ra xong trước ngày 20 tháng 5 năm 2021.

Nâng cao cảnh giác, nhận diện và chủ động đấu tranh với các hoạt động chống phá cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đang được các cơ quan chức năng tích cực tiến hành. Tuy nhiên, với mưu đồ chống phá, các thế lực thù địch, các đối tượng phản động, chống đối, cơ hội chính trị vẫn đang tiến hành nhiều hoạt động với tính chất chống phá quyết liệt, đặc biệt trên không gian mạng.

Thời gian gần đây, các đối tượng phản động, chống đối, cơ hội chính trị đã đăng tải nhiều video, bài viết, hình ảnh, thậm chí phát trực tiếp trên các trang mạng xã hội với mục đích kêu gọi người dân không tham gia bầu cử hoặc vận động ủng hộ một số trường hợp cơ hội chính trị “tự ứng cử” đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; hô hào các hội nhóm dân chủ trên mạng xã hội ký tên ảo, tung hô, ủng hộ cho các “nhà dân chủ” để gây rối, phá hoại cuộc bầu cử. Đồng thời, chúng đưa những thông tin, luận điệu sai trái, xuyên tạc bản chất tốt đẹp của chế độ Xã hội chủ nghĩa, Đảng Cộng sản Việt Nam và kích động người dân “tây chay”, phá hoại công tác chuẩn bị cuộc bầu cử, gây nhiễu loạn thông tin, khiến cho nhiều người hiểu sai các quy định của Hiến pháp và pháp luật Việt Nam.

Để chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, tháng 6/2020, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 45-CT/TW về lãnh đạo Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, trong đó nêu rõ: Chúng ta kiên quyết không giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp những người không xứng đáng, không đủ tiêu chuẩn, nhất là những người sa sút về phẩm chất đạo đức, lối sống, tham nhũng, chạy chức, chạy quyền, xu nịnh, kiêu ngạo, quan liêu, gây mất đoàn kết, ảnh hưởng xấu đến uy tín của Đảng, Nhà nước. Đồng thời, Đảng lãnh đạo thực hiện tốt công tác lựa chọn, hiệp thương, những vấn đề về nguyên tắc bầu cử, yêu cầu bầu cử, để bảo đảm cho một cuộc bầu cử khách quan, trung thực, chính xác, phổ thông, bỏ phiếu kín, trực tiếp, dân chủ khách quan và thực sự là ngày hội của toàn dân.

Công tác rà soát lựa chọn ứng cử viên tiêu biểu cũng được tiến hành thận trọng, kỹ lưỡng, dân chủ, trong đó bảo đảm đúng, đủ cơ cấu, số lượng đại biểu, đặc biệt là tỷ lệ nữ, người trẻ tuổi, người dân tộc thiểu số, người ngoài đảng và tái cử. Cùng với đó, quá trình hiệp thương được thực hiện một cách công khai, minh bạch

với sự tham gia của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể dưới sự chủ trì của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và sự giám sát chặt chẽ của Nhân dân. Công tác tổ chức hiệp thương của chúng ta được tiến hành 03 lần: Lần thứ nhất, hiệp thương cách 95 ngày so với ngày bầu cử chính thức; lần thứ hai, hiệp thương cách 65 ngày so với ngày bầu cử chính thức; lần thứ ba, hiệp thương cách 35 ngày so với ngày bầu cử chính thức. Qua đó đảm bảo dân chủ, khoa học, chuyên nghiệp. Quá trình chuẩn bị triển khai vừa qua là minh chứng cụ thể, rõ nét, khách quan, minh bạch, dân chủ trong cơ chế bầu cử. Những luận điệu vu cáo và chống phá của các phần tử phản động, thế lực thù địch cần được nhận diện và lên án.

Từ nay đến ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026, các thế lực thù địch sẽ vẫn tiếp tục xuyên tạc, chống phá cuộc bầu cử. Để phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hiệu quả các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung sau:

Thứ nhất, thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong việc nhận diện các hoạt động phá hoại cuộc bầu cử của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, chống đối, cơ hội chính trị; xác định việc đấu tranh với các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch là công việc thường xuyên, lâu dài, phức tạp. Do đó, phải được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và sự đồng lòng của các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài nước.

Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng để người dân, nhất là thế hệ thanh niên nhận thức đúng và đầy đủ về tính tất yếu của sự lãnh đạo của Đảng đối với xã hội nói chung, cũng như đối với công tác bầu cử nói riêng. Đặc biệt, cần tuyên truyền làm cho cán bộ, đảng viên và người dân nâng cao tinh thần cảnh giác, khả năng nhận diện và “miễn dịch” đối với các thông tin xấu độc, xuyên tạc về cuộc bầu cử.

Thứ ba, chủ động thực hiện công tác nắm tình hình từ xa, dự báo kịp thời âm mưu, hoạt động chống phá bầu cử của các thế lực thù địch để triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông, internet và thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực này. Qua đó, chủ động phát hiện, xử lý kịp thời và nghiêm minh các đối tượng đăng tải các tin, bài, clip có nội dung xấu, độc hại, trái với quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

MỘT SỐ DIỄN BIẾN MỚI CỦA KINH TẾ VIỆT NAM QUÝ I/2021, TRIỂN VỌNG KINH TẾ THẾ GIỚI NĂM 2021 VÀ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆT NAM

Một số diễn biến mới của kinh tế Việt Nam trong quý I/2021

Nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh, tăng trưởng kinh tế quý I/2021 vẫn ổn định và là một điểm sáng trong khu vực. Ước tính tăng trưởng kinh tế tăng 4,48% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,16%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,3%, khu vực dịch vụ tăng 3,34%.

Những yếu tố tích cực của kinh tế Việt Nam trong quý I/2021:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của một số ngành đã khởi sắc trở lại. Trong đó, ngành công nghiệp, chế biến chế tạo tiếp tục là động lực cho tăng trưởng với mức tăng quý I đạt 9,45%, đóng góp 2,37 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản diễn biến khá tốt do thời tiết thuận lợi. Một số ngành trong khu vực dịch vụ đạt mức tăng trưởng dương như: Bán buôn, bán lẻ (tăng 6,45%); hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm (tăng 7,35%)... và thị trường bất động sản và du lịch (đặc biệt du lịch nội địa) đang dần phục hồi nhờ những chính sách hỗ tích cực phù hợp với diễn biến thực tế.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài quý I/2021 đạt khá (ước tính đạt 4,1 tỷ USD tăng 6,5% so với cùng kỳ năm trước). Việc duy trì sự gia tăng về vốn FDI trong bối cảnh dịch Covid-19 cho thấy Việt Nam vẫn là một điểm đến hấp dẫn, được các nhà đầu tư quan tâm. Trong bối cảnh này, đòi hỏi các địa phương nắm chắc tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án, góp phần tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi và hấp dẫn cho nhà đầu tư.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa quý I/2021 tăng mạnh so với cùng kỳ, cán cân thương mại trong tháng 3 xuất siêu trở lại sau khi nhập siêu trong tháng 2. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trong quý I/2021 ước đạt 77,34 tỷ USD, chủ yếu là nhờ mức tăng mạnh từ các mặt hàng máy vi tính, máy móc và thiết bị phụ tùng, gỗ và sản phẩm từ gỗ. Trong khi đó, kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng dệt may, giày dép và điện thoại giảm nhẹ, đi cùng với sự sụt giảm kim ngạch xuất khẩu tại các thị trường EU, ASEAN, Hàn Quốc và Nhật Bản. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong quý I ước đạt 75,31 tỷ USD, tăng 26,3% so với cùng kỳ năm 2020, chủ yếu là do nhập khẩu từ Trung Quốc tăng mạnh so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, nhập khẩu điện thoại, máy vi tính, máy móc và trang thiết bị từ Trung Quốc liên tục chiếm trên 30% tổng kim ngạch nhập khẩu các mặt hàng này trong nhiều tháng.

Lạm phát vẫn duy trì ổn định. Nguyên nhân chính gây ra lạm phát 3 tháng đầu năm là do giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống đã tăng 1,33% so với cùng kỳ do thiếu hụt nguồn cung và nhu cầu tiêu dùng cao vào dịp Tết, giá nhóm giao thông cũng đã tăng 0,48% do giá dầu trên thế giới liên tục tăng từ đầu năm đến nay. Chỉ số giá tiêu dùng tăng 1,31% so với tháng 12 năm trước và tăng bình quân 0,29% so với cùng kỳ.

Tỷ giá USD/VND ổn định trong quý I/2021 và có thể duy trì trạng thái này trong năm 2021¹. Với các yếu tố hỗ trợ tích cực (từ phía cung, nguồn cung ngoại tệ trong nền kinh tế vẫn ở mức dồi dào nhờ thặng dư xuất khẩu và đầu tư nước ngoài của năm 2020; từ phía cầu, nhu cầu ngoại tệ không quá lớn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19), tỷ giá USD/VND có cơ sở để duy trì trạng thái ổn định trong năm 2021.

Mặt bằng lãi suất trong nước tiếp tục ổn định ở mức thấp nhằm hỗ trợ tăng trưởng và phục hồi sản xuất kinh doanh. Lạm phát có khả năng vẫn ở mức thấp, tỷ giá USD/VND ổn định là các yếu tố nền tảng củng cố xu hướng giảm lãi suất, duy trì lãi suất thấp. Lãi suất huy động ở mức thấp là điều kiện thuận lợi tạo thêm dư địa để hạ lãi suất cho vay, hỗ trợ doanh nghiệp ở thời điểm hiện nay, đặc biệt là đối với các khoản vay trung và dài hạn.

Việc lãi suất hạ thấp hỗ trợ rất nhiều cho thị trường bất động sản cả về hai phía gồm: (1) Những nhà kinh doanh, xây dựng bất động sản khi được vay tiền của ngân hàng với lãi suất thấp, giảm được chi phí vốn và xây dựng công trình bất động sản; (2) người mua bất động sản cũng có lợi khi được vay tiền với lãi suất thấp hơn. Tuy nhiên, trong thời gian qua, tín dụng bất động sản đã được Ngân hàng Nhà nước kiểm soát chặt chẽ². Đặc biệt là đầu tư, kinh doanh bất động sản, các dự án có quy mô lớn, phân khúc cao cấp, biệt thự, nghỉ dưỡng. Tập trung nguồn vốn tín dụng đầu tư vào các dự án nhà ở xã hội, các dự án nhà thương mại có hiệu quả cao, tiêu thụ tốt, đáp ứng nhu cầu thực của người dân.

Do các kênh đầu tư vàng và ngoại hối rủi ro/không sinh lời, vốn đã đổ mạnh vào thị trường chứng khoán. Lãi suất giảm chính là một trong những yếu tố tạo ra xung lực cho thị trường bất động sản năm 2021 cùng với việc các thủ tục về bất

¹ Mặc dù ở thời điểm cuối tháng 2, đầu tháng 3/2021, tỷ giá USD/VND có diễn biến tăng do USD index tăng lên 92,5 điểm - mức cao nhất đạt được trong hơn 3 tháng, song, xét trong dài hạn kể từ giữa năm 2020, VND vẫn tương đối ổn định so với đồng USD.

² Tốc độ tăng trưởng tín dụng bất động sản tiếp tục xu hướng giảm (năm 2018 là 26,76%; năm 2019 là 21,53%) và giảm mạnh trong năm 2020 (9,97%). Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư 22/2014/TT-NHNN có hiệu lực từ 1/1/2020 theo hướng tiếp tục siết lại hoạt động cho vay bất động sản khi giảm dần tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn, đồng thời tăng hệ số rủi ro đối với khoản vay kinh doanh bất động sản từ 150% lên 200%. Năm 2020, tăng trưởng dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản ước khoảng 9,97%, thấp hơn tỷ lệ tăng trưởng dư nợ chung (khoảng 12,13%).

động sản được tháo gỡ, khi đó, so với kênh đầu tư chứng khoán thì đầu tư bất động sản mang tính ổn định hơn.

Tuy nhiên, một số yếu tố được xem là động lực và đóng góp lớn đối với tăng trưởng năm 2021 lại chưa đạt được kết quả như kỳ vọng như:

Một số ngành có hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn còn khó khăn như ngành khai khoáng³, ô tô, xe máy⁴, dịch vụ lưu trú, ăn uống⁵, dịch vụ vận tải kho bãi⁶.

Giải ngân⁷ và phân bổ⁸ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước ở mức thấp. Trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân sẽ làm một trong những động lực và đóng góp quan trọng cho tăng trưởng năm 2021. Vì vậy, các bộ, ngành đang nỗ lực sâu sát, đôn đốc quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước⁹.

Thị trường tiêu dùng trong nước tiếp tục ảm đạm chủ yếu do tâm lý tiết kiệm hiện hữu khi nguy cơ dịch bệnh còn lớn, các hoạt động dịp lễ lớn sau tết hằng năm bị hạn chế, các hoạt động tập trung đông người bị trì hoãn. Sức chống chịu của doanh nghiệp rơi dần. Đại dịch Covid-19 tác động tiêu cực tới doanh nghiệp Việt

³ Hai tháng đầu năm 2021, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ngành khai khoáng giảm 11,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong nhóm ngành khai khoáng, khai thác than cứng và than non giảm 8,6%; khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên giảm 15,6%. Riêng khai thác quặng và kim loại và khoáng khác tăng 14,9% và 8,6%.

⁴ Trong tháng 1/2021, nhập khẩu ô tô nguyên chiếc và linh kiện, phụ tùng ô tô giảm mạnh do chấm dứt ưu đãi lệ phí trước bạ quy định trong Nghị định 70/2020/NĐ-CP cũng như diễn biến phức tạp của dịch. Nhập khẩu ô tô nguyên chiếc tháng 1/2021 giảm 34,3% về số lượng và giảm 31% về giá trị so với tháng trước, nhập khẩu linh kiện, phụ tùng ô tô các loại đạt 384 triệu USD, giảm 27% so tháng trước.

⁵ Hoạt động ăn uống, du lịch nghỉ dưỡng giảm, khiến doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống giảm 3% so với cùng kỳ, năm trước. Doanh thu du lịch lữ hành giảm 60% so với cùng kỳ năm trước.

⁶ Tình hình thiếu container vận chuyển trong tháng 3/2021 đã giảm nhưng giá cước vận tải biển ở Việt Nam vẫn mức cao. Hiện nay khoảng 40% doanh nghiệp gặp khó khăn trong giao nhận container rỗng tại điểm tập kết, làm tăng thời gian lưu kho chờ xuất khẩu, khiến chi phí lưu kho, lưu bãi tăng lên khoảng 5 - 10% giá trị lô hàng và có thể làm giảm chất lượng hàng hóa.

⁷ Theo số liệu mới nhất của Bộ Tài chính, ước thanh toán từ đầu năm đến ngày 31/3/2021 được trên 60.749 tỷ đồng, đạt 11,95% kế hoạch (508.258,88 tỷ đồng) và đạt 13,17% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (461.300 tỷ đồng). Nguồn vốn nước ngoài ước giải ngân 3 tháng chưa đến 1%.

⁸ Tính đến đầu tháng 3 năm 2021, còn gần 73.185 tỷ đồng vốn đầu tư chưa được các bộ, ngành, địa phương triển khai phân bổ, chiếm 15,86% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (461.300 tỷ đồng), trong đó, các bộ, ngành chưa phân bổ gần 26.199 tỷ đồng; các địa phương chưa phân bổ trên 46.986 tỷ đồng.

⁹ Bộ Tài chính sẽ trình Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Qua đó, minh bạch hóa quy trình thanh toán, quyết toán, quy định rõ trách nhiệm giữa chủ đầu tư, các đơn vị liên quan và cơ quan thanh toán; kiên quyết cắt vốn đối với các dự án thực hiện không đảm bảo kế hoạch đề ra. Nhiều địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội cũng đã có những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các dự án nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công.

Nam trên ba kênh: Thiếu hụt nguyên liệu đầu vào, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp và thiếu vốn¹⁰ và có dấu hiệu hụt hơi trong đại dịch (đặc biệt là doanh nghiệp lớn¹¹). Các doanh nghiệp và ngành kinh tế đã nỗ lực điều chỉnh hoạt động, khắc phục các khó khăn về nguồn nguyên liệu và sụt giảm nhu cầu, tìm kiếm các thị trường tiêu thụ mới cũng như đẩy mạnh khai thác thị trường trong nước. Tuy nhiên, khả năng phục hồi của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp xuất khẩu, phụ thuộc vào sự hồi phục của thị trường trong nước, khả năng kiểm soát dịch trên thế giới, việc triển khai hộ chiếu vaccine, nới lỏng chính sách nhập cảnh và sự hồi phục của các thị trường chủ chốt.

Triển vọng kinh tế thế giới năm 2021 và ảnh hưởng đến Việt Nam

Triển vọng kinh tế thế giới năm 2021

Năm 2020, kinh tế thế giới trải qua một năm suy giảm tăng trưởng nghiêm trọng, với tốc độ tăng trưởng ở mức -3,5%, tồi tệ hơn cả thời kỳ khủng hoảng tài chính toàn cầu giai đoạn năm 2009 (0,08%). Thương mại toàn cầu sụt giảm 9,6% do các biện pháp kiểm soát dịch, phong tỏa biên giới. Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) toàn cầu sụt giảm tới 42% từ 1,5 nghìn tỷ USD năm 2019 xuống còn ước tính 859 tỷ USD năm 2020 (UNCTAD, 1/2021). FDI vào các nước phát triển bị ảnh hưởng nặng nề nhất, với mức sụt giảm lên tới 69%. Đây là mức thấp nhất kể từ những năm 1990 và thấp hơn hơn 30% so với đáy của dòng vốn FDI sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Những cú sốc lớn từ cả phía cung và phía cầu đã gây ra sự gián đoạn đối với các mạng lưới sản xuất toàn cầu trên quy mô lớn chưa từng thấy và bộc lộ sự phụ thuộc lớn giữa các quốc gia. Trước ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19, nhiều quốc gia đã ban hành các gói kích thích kinh tế lớn, đặc biệt là những nền kinh tế phát triển có dư địa tài khóa lớn.

Triển vọng kinh tế thế giới năm 2021 dự báo sẽ tích cực hơn nhờ mức độ hồi phục nhanh hơn dự kiến ở các nền kinh tế trong 6 tháng cuối năm 2020, do tác động của các gói kích thích kinh tế lớn và những kết quả tích cực trong việc sản xuất vắc-xin phòng Covid-19. IMF (1/2021) dự báo kinh tế thế giới có thể đạt mức tăng trưởng 5,5% trong năm 2021 và 4,2% năm 2022. Mặc dù vậy, mức sản lượng của kinh tế thế giới dự báo chưa thể hồi phục về mức trước đại dịch cho tới năm 2022.

¹⁰ Theo kết quả khảo sát tháng 9/2020 của Tổng cục Thống kê, khoảng 27,4% doanh nghiệp thiếu hụt nguyên vật liệu đầu vào. Thị trường tiêu thụ trong nước của khoảng 64,3% bị thu hẹp; trong khi đó, 48,2% doanh nghiệp xuất khẩu gặp khó khăn trong tiêu thụ. Khoảng 62,3% doanh nghiệp gặp khó khăn trong tiếp cận vốn vay, doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa và Doanh nghiệp ngoài nhà nước có tỷ lệ gặp khó khăn trong tiếp cận vốn vay cao nhất.

¹¹ Toàn bộ số doanh nghiệp (i) đã tạm dừng hoạt động và chưa có kế hoạch quay trở lại sản xuất kinh doanh và (ii) chờ giải thể/phá sản trong mẫu khảo sát tháng 9/2020 của tổng cục Thống kê là (chiếm 5% tổng số) doanh nghiệp lớn.

Triển vọng hồi phục kinh tế được đánh giá là không đồng đều giữa các khu vực. Những nền kinh tế phát triển như Mỹ và Nhật Bản có thể hồi phục nhanh nhờ các gói kích thích tài khóa và phổ cập vắc-xin sớm. Trong khi đó, hồi phục tại các nền kinh tế đang phát triển và đang nổi có nhiều khác biệt. Trung Quốc đang dần đầu đà tăng trưởng trở lại, trong khi những nền kinh tế đang phát triển phụ thuộc vào du lịch sẽ tiếp tục chịu thiệt hại.

Thương mại quốc tế dự báo sẽ hồi phục tích cực ở mức 8% trong năm 2021, sau đó chậm lại ở mức 6% trong năm 2022 nhờ triển vọng hồi phục kinh tế thế giới. Thương mại dịch vụ dự báo hồi phục chậm hơn thương mại hàng hóa do hoạt động du lịch và đi lại giữa các nước sụt giảm. Mặt khác, giá cả hàng hóa thế giới, đặc biệt là giá dầu dự báo cũng tăng mạnh do nhu cầu tăng.

Triển vọng dòng vốn FDI toàn cầu năm 2021 vẫn yếu, dù tăng trưởng kinh tế và thương mại toàn cầu hồi phục khả quan, do các nhà đầu tư thận trọng khi thực hiện các dự án đầu tư mới và tác động của các biện pháp hạn chế đi lại giữa các nước.

Ảnh hưởng đối với kinh tế Việt Nam

Triển vọng phục hồi của kinh tế thế giới dự báo sẽ ảnh hưởng tích cực tới kinh tế Việt Nam do Việt Nam phụ thuộc của nền kinh tế vào thị trường thế giới. Đặc biệt, gói kích thích tài khóa 1.900 tỷ USD của Mỹ (tương đương 8,8% GDP Mỹ) sẽ có tác động tích cực tới kinh tế thế giới và Việt Nam do Mỹ là nền kinh tế lớn nhất thế giới, đồng thời cũng là đối tác xuất khẩu lớn của Việt Nam. Tính toán của Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế - xã hội quốc gia cho thấy, gói kích thích kinh tế mới của Mỹ có thể giúp GDP của Mỹ tăng thêm 1,3% trong năm 2021 so với kịch bản không có kích thích, trong khi đó GDP của thế giới và Việt Nam có thể tăng thêm lần lượt 0,34 và 0,33%. Theo quý, tác động lớn nhất đến vào quý 3/2021 và giảm dần trong các quý tiếp theo. Xuất nhập khẩu của Việt Nam cũng tăng mạnh nhờ kích thích tài khóa, đặc biệt là xuất khẩu do nhu cầu của thị trường Mỹ được hồi phục. Mặc dù vậy, Việt Nam sẽ chịu áp lực lạm phát tăng do lượng cung tiền tăng và nhu cầu hàng hóa hồi phục.

Việt Nam còn chịu áp lực tăng lạm phát do giá dầu thế giới tăng cao trong năm 2021. Cuối tháng 3/2021, giá dầu WTI đã tăng lên mức gần 59 USD/thùng, tăng trên 10 USD/thùng so với đầu năm. Tuy nhiên, tác động của giá dầu tới GDP và xuất nhập khẩu của Việt Nam do giá dầu tăng có xu hướng tiêu cực. Tính toán từ mô hình NiGEM cho thấy, nếu giá dầu thế giới năm 2021 tăng thêm 10 USD/thùng có thể khiến cho GDP, xuất khẩu và nhập khẩu của Việt Nam giảm ở mức -0,1%, -0,36% và -0,26% năm 2021 so với kịch bản không có biến động giá dầu, trong khi lạm phát có thể tăng thêm 0,5 điểm %.

Kinh tế Việt Nam cũng sẽ chịu ảnh hưởng bởi xu hướng thương mại và đầu tư trên thế giới. Thương mại thế giới hồi phục, cùng với hiệu ứng tích cực nhờ các FTA, sẽ giúp Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu. Tuy nhiên, dòng vốn FDI vào Việt Nam sẽ gặp trở ngại do môi trường đầu tư trên thế giới còn bất ổn và sự hồi phục của hoạt động đầu tư có độ trễ lớn hơn so với các hoạt động kinh tế khác.

Việt Nam cũng đối mặt với những bất ổn vĩ mô do mức lãi suất trong nước và trên thế giới giảm, trong khi đó nhu cầu vốn đầu tư kinh doanh vẫn trì trệ. Dòng tiền dư thừa do các gói kích thích kinh tế lớn có thể dẫn đến tăng vốn đầu tư vào chứng khoán, bất động sản, gây ra bong bóng tài sản.

Các ngành kinh tế của Việt Nam dự báo sẽ hồi phục không đồng đều. Một số ngành chịu ảnh hưởng tiêu cực nhất trong năm 2020 gồm hàng không, du lịch, bất động sản, dệt may, da giày và thép. Trong năm 2021, bất động sản, dệt may, da giày và thép có khả năng hồi phục tốt hơn nhờ nhu cầu thế giới tăng và các ngành này cũng có thể hưởng lợi tốt hơn từ các FTA cũng như xu hướng dịch chuyển dòng vốn đầu tư vào Việt Nam thúc đẩy nhu cầu bất động sản công nghiệp, nhu cầu thép tăng nhờ các biện pháp đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công và nhu cầu thế giới hồi phục. Tuy nhiên, ngành hàng không và du lịch sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn. Hoạt động thương mại dịch vụ có thể hồi phục trong nửa cuối năm 2021 khi Việt Nam và các nước bắt đầu mở cửa cho du lịch và nhiều tiến triển trong việc tiêm vắc-xin Covid-19, nhưng cạnh tranh giữa các nước trong việc thu hút khách du lịch cũng sẽ tăng lên. Bên cạnh đó, lo ngại về việc lây nhiễm Covid-19 vẫn cản trở hoạt động của ngành du lịch.

Một số ngụ ý chính sách

- Do kinh tế tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi đại dịch Covid-19 trong năm 2021, việc duy trì các gói chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động là cần thiết để giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn, đồng thời giúp ổn định kinh tế vĩ mô. Các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp đã thực hiện trong năm 2020 như cơ cấu thời hạn trả nợ, miễn, giãn, hoãn thuế, giảm phí, lệ phí, giảm lãi suất, gói an sinh xã hội đã phát huy những tác động tích cực trong việc hỗ trợ doanh nghiệp, nên cần tiếp tục được xem xét gia hạn.

- Việc đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công được thực hiện quyết liệt cũng là một trong những động lực quan trọng giúp Việt Nam đạt được tốc độ tăng trưởng dương trong năm 2020. Trong bối cảnh đầu tư tư nhân còn khó khăn, dòng vốn FDI chậm hồi phục, việc đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công cần tiếp tục được thực hiện trong năm 2021. Các kinh nghiệm quốc tế cho thấy, các giải pháp về tài khóa và đầu tư công để phục hồi kinh tế sau đại dịch cũng cần tập trung vào những khoản chi tiêu có thể giúp tăng cường năng lực của nền kinh tế trong trung và dài hạn (như đầu tư vào cơ sở hạ tầng số). Điều này không chỉ giúp kích thích tăng

trường kinh tế trong ngắn hạn, mà còn thúc đẩy tiềm năng tăng trưởng của nền kinh tế trong dài hạn.

- Đặc biệt, áp lực lạm phát sẽ tăng lên trong năm 2021 do những yếu tố bên trong và bên ngoài (kinh tế thế giới hồi phục, giá dầu tăng, nhu cầu trong nước tăng, Do vậy chính sách vĩ mô cần chú trọng đến những biện pháp nhằm kiểm soát lạm phát. Bên cạnh đó, cần giám sát dòng vốn đầu tư vào thị trường chứng khoán và bất động sản để giảm thiểu nguy cơ bong bóng tài sản.

- Đối với các ngành, cần tiếp tục tập trung hỗ trợ những ngành còn gặp nhiều khó khăn trong năm 2021, đặc biệt là hàng không và du lịch. Giải pháp đối với những ngành này có thể tập trung vào, như: tiếp tục cung cấp tín dụng ưu đãi, hỗ trợ duy trì việc làm cho người lao động, kích cầu trong nước đối với hàng không và du lịch, các giải pháp về phát triển hạ tầng để kích thích tăng trưởng kinh tế, đồng thời tạo ra nhu cầu mới đối với ngành hàng không và du lịch.

“BỘ TƯ AN NINH” VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI ASEAN

“Bộ tứ an ninh”

“Bộ tứ an ninh” là sáng kiến của cựu Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe, người từng đề xuất hợp tác tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương sau thảm họa sóng thần ở Ấn Độ Dương năm 2004. “Bộ tứ” gồm bốn quốc gia: Australia, Ấn Độ, Nhật Bản và Mỹ. Gần đây, Mỹ vừa xúc tiến thành lập một liên minh giống như tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). Động thái này được giới phân tích cho là để hạn chế sự phát triển kinh tế, công nghệ và quân sự của Trung Quốc. Qua đó, Mỹ hy vọng sẽ duy trì được vị thế cường quốc bất khả chiến bại của thế giới.

Mỹ đã nỗ lực can thiệp sâu rộng hơn tại khu vực Đông Á thông qua chính sách “xoay trục” dưới thời chính quyền cựu Tổng thống Barack Obama. Sau đó, người kế nhiệm là Donald Trump đã đặt lại tên cho chính sách này là “Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”, đồng thời ra sức xây dựng quan hệ đối tác với các quốc gia trong khu vực châu Á Thái Bình Dương. Và đến nay, tân Tổng thống Joe Biden lại tiếp tục con đường của hai người tiền nhiệm.

Hội nghị thượng đỉnh “Bộ tứ” hồi đầu tháng này là cuộc họp cấp cao đầu tiên trong nhiệm kỳ của ông Biden, với sự góp mặt của Thủ tướng Australia - Scott Morrison, Thủ tướng Ấn Độ - Narendra Modi và Thủ tướng Nhật Bản Yoshihide Suga. Tuyên bố chung của hội nghị nêu rõ: “Chúng ta sẽ tiếp tục ưu tiên về vấn đề lãnh hải, cụ thể như được đề cập trong Công ước Liên hiệp quốc về Luật biển (UNCLOS), cũng như hỗ trợ hợp tác, bao gồm trong khuôn khổ an ninh hàng hải,

nhằm đối phó với những thách thức đối với trật tự hàng hải dựa trên luật pháp tại các vùng Biển Hoa Đông và Biển Đông.

Trong buổi họp báo chính thức đầu tiên 27/3, Tổng thống Binden nói rằng bốn nền dân chủ trong Bộ tứ liên minh với nhau nhằm mục đích buộc Trung Quốc phải tuân thủ các luật lệ, dù là ở khu vực Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông) hay Biển Hoa Đông. Ngoài việc duy trì tự do hàng hải ở Biển Nam Trung Hoa và Biển Hoa Đông, các nước Bộ tứ cũng sẽ đẩy mạnh hợp tác trong những lĩnh vực khác như chuỗi cung ứng toàn cầu, nguồn cung đất hiếm, ngoại giao vắc xin và biến đổi khí hậu.

Mỹ đang tìm cách đưa chuỗi cung ứng toàn cầu ra khỏi Trung Quốc, trong khi Nhật Bản tìm cách giảm phụ thuộc vào Trung Quốc về đất hiếm. Tuyên bố chung của nhóm cũng đề cập đến vấn đề Triều Tiên qua cam kết phi hạt nhân hóa bán đảo này theo nghị quyết của Liên hợp quốc.

Ý nghĩa đối với ASEAN

Đông Nam Á không còn lựa chọn nào khác ngoài việc phải đối diện với sự gia tăng bất thường mối quan tâm đối với Bộ tứ, điều đó sẽ chỉ tăng lên trong những tháng tới. Chẳng hạn, ngay đầu tuyên bố chung có tên gọi “Tinh thần Bộ tứ”, nhóm này đã nhấn mạnh tới sự ủng hộ mạnh mẽ đối với tính thống nhất và vai trò trung tâm của ASEAN cũng như quan điểm của ASEAN đối với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

Tuy nhiên vẫn còn một số điểm hoài nghi. Tuyên bố này chú trọng vào “nhu cầu cấp bách” phải khôi phục dân chủ và ưu tiên tăng cường phục hồi dân chủ ở Myanmar nhưng không đề cập đến việc phải hợp tác với ASEAN về vấn đề này. Và trong bất kỳ trường hợp nào, các nhà lãnh đạo khu vực Đông Nam Á có cái nhìn đa sắc thái hơn đối với các sự kiện diễn ra ở đó.

Cũng cần phải đọc kỹ nhiều mục khác của tuyên bố này. Ví dụ, nhóm Bộ tứ tuyên bố họ sẽ ưu tiên vai trò của luật biển trong lĩnh vực quốc tế và thúc đẩy “cộng tác trong đó có an ninh hàng hải” để đối phó với những thách thức về trật tự biển dựa trên luật lệ ở Biển Hoa Đông và Biển Nam Trung Hoa.

Tuyên bố này cũng liệt kê những kế hoạch nhằm thiết lập một nhóm công tác về công nghệ chủ chốt và mới nổi nhằm thúc đẩy hợp tác với các tiêu chuẩn quốc tế và công nghệ đổi mới trong tương lai. Tuyên bố này cũng đề xuất một nhóm công tác nhằm tăng cường hành động trên toàn cầu về việc giảm nhẹ, thích ứng, phục hồi, công nghệ, tăng cường năng lực và tài chính trong lĩnh vực khí hậu.

Nhóm Bộ tứ có tầm nhìn rất sâu rộng tới y tế, không gian mạng, các công nghệ chủ chốt, chống khủng bố và đầu tư cơ sở hạ tầng chất lượng đến viện trợ nhân đạo, cứu trợ thảm họa, cũng như các lĩnh vực hàng hải. Vì không chỉ gói gọn trong phạm vi các vấn đề an ninh mà còn bao trùm cả những nguyên tắc có tính

thần cao cả như việc phân phối vắc xin công bằng, nên Bộ tứ thậm chí có thể được coi là một tầm nhìn toàn diện, ngoại trừ việc không đề cập gì đến các thỏa thuận thương mại tự do và cởi mở - nhân tố sống còn của khu vực.

Tóm lại, ý nghĩa của điều này là các khu vực lớn ở châu Á, đặc biệt là Đông Nam Á, đang có tiềm năng trở thành một lựa chọn thay thế đáng tin cậy cho cái từng được cho là sự thống trị không thể tránh khỏi của Trung Quốc. Dù đem lại một số cơ hội, nhưng nhóm Bộ tứ đang hình thành theo những cách thức nhìn chung có thể đặt ra một thách thức: Nhiều nước đang tiến gần hơn đến khoảnh khắc phải đưa ra những quyết định quan trọng.

Lấy ví dụ là các nước ven sông Mê Kông, nơi lòng sông đang trở nên khô cạn, đều thường bị đổ lỗi là do Trung Quốc xây dựng đập ở khu vực thượng nguồn con sông này. Hiện nay, Mỹ, Nhật, Ấn Độ và Hàn Quốc đều có những sáng kiến riêng nhằm vào khu vực này và với tư cách cá nhân thì chúng hầu như không ảnh hưởng gì đến sự hiện diện rất lớn của Trung Quốc. Tuy nhiên, các nước này có khả năng cộng tác với nhau và nếu trở thành hiện thực, thì điều đó không chỉ đồng nghĩa với sự phối hợp tốt hơn giữa các chương trình mà còn đem lại khả năng chia sẻ thông tin và hoạt động phối hợp của các nước dọc sông Mê Kông. Thủ tướng Campuchia Hun Sen quả thực đang tìm kiếm những lựa chọn để cân bằng chính sách đối ngoại của mình và lái nó theo hướng gắn kết gần gũi hơn với tình cảm của người Khơ-me, thì cơ hội đó có thể đang định hình.

Một số nhà lãnh đạo khác của khu vực Đông Nam Á đã bắt đầu đưa ra những sự điều chỉnh. Ví dụ như Philippines. Ở nước này, tình cảm chống Trung Quốc đã thay thế tình cảm chống Mỹ, trở thành kênh bày tỏ chủ nghĩa dân tộc. Chính cá tính mạnh mẽ của tổng thống Rodrigo Duterte đã chống lại những tâm lý như vậy. Nhưng ngay cả Duterte, người từng tuyên bố tách khỏi Mỹ vào năm 2016 và nói với Trung Quốc rằng ông đã hòa mình vào dòng chảy hệ tư tưởng của Trung Quốc cũng đã điều chỉnh theo lời khuyên của bộ máy chính sách quốc phòng và đối ngoại của mình.

Ông đã đảo ngược quyết định hủy bỏ thỏa thuận quân sự với Mỹ vào đầu tháng ba vừa qua, Manila và New Delhi - vốn ngày càng trở thành một đối tác an ninh then chốt của Mỹ đã ký kết một thỏa thuận về việc cung cấp tên lửa hành trình Bramos trong tương lai. Những tên lửa này có tốc độ bay với tốc độ gấp ba lần và có thể được phóng từ các bộ phóng trên đất liền, trên biển và trên không. Manila muốn có chúng để bảo vệ bờ biển và bảo vệ các tuyên bố chủ quyền của mình ở Biển Nam Trung Hoa (Biển Đông).

Điều “Bộ tứ an ninh” còn thiếu khi xử lý vấn đề Biển Đông

Tại cuộc họp trực tuyến trong khuôn khổ Đối thoại An ninh “Bộ tứ” hôm 12/3/2021, lãnh đạo các nước nhóm “Bộ tứ” đã nhắc lại cam kết bền vững rằng trật tự quốc tế trên cơ sở luật pháp sẽ được thiết lập tại Biển Hoa Đông và Biển Hoa Nam. Tuyên bố chung của các nước tái khẳng định: Chúng ta đấu tranh cho một khu vực tự do, rộng mở, toàn diện, lành mạnh, gắn liền với những giá trị dân chủ và không bị trói buộc bởi “sự cưỡng ép”. Từ “sự cưỡng ép” trong tuyên bố trên ngầm nhắc đến Trung Quốc.

UNCLOS được ký kết ngày 10/12/1982. Tại thời điểm đó, Mỹ đã từ chối ký công ước trên. Ngày 16/11/1994, UNCLOS chính thức có hiệu lực mà không có sự tham gia của Mỹ. Điều phi lý là mặc dù Mỹ không tham gia, nước này vẫn đang thực hiện các hoạt động tự do hàng hải (FONOP). Mỹ tuyên bố rằng các hoạt động của lực lượng hải quân và không quân nước này củng cố các quyền được quốc tế công nhận, đối với việc tự do đi lại và tiếp cận với các nguồn tài nguyên trên biển, bằng cách thách thức tuyên bố của bất kỳ quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nào vi phạm các luật biển quốc tế.

Nhưng Mỹ, vốn không phải là thành viên của UNCLOS, không có quyền theo khung khổ luật pháp quốc tế để sử dụng FONOP nhằm thi hành luật trên. Mỹ cũng không có quyền thúc giục các nước thành viên phản đối Trung Quốc - một thành viên của Công ước này. Mỹ lại càng không có quyền tài phán nhằm ép buộc Trung Quốc tuân thủ luật biển. Trên thực tế, Mỹ đã từ bỏ quyền này từ ngày 10/12/1982, khi tổng thống Mỹ lúc đó là Ronald Reagan từ chối ký công ước trên.

Sự thượng tôn pháp luật hay trật tự quốc tế trên cơ sở luật pháp không phải là vấn đề đơn thuần để các nước nhắc nhở lẫn nhau. Sự thượng tôn pháp luật phải được thực hiện bởi quốc gia được cho là một đại diện ủng hộ luật pháp trên toàn cầu. Nếu Mỹ thật sự muốn một khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở dựa trên luật pháp quốc tế thì bản thân nước này cần nghiêm túc chấp hành luật pháp quốc tế và trật tự dựa trên cơ sở pháp luật. Mỹ không có quyền ép buộc Trung Quốc tuân thủ một hiệp ước mà bản thân Mỹ chưa từng tham gia và việc cố gắng xây dựng một liên minh đấu tranh cho mục đích đó lại càng vô lý hơn.

Hơn nữa, các nhà hoạch định chiến lược của Australia, Ấn Độ và Nhật Bản lại tin rằng thông qua việc xây dựng một liên minh với một chính phủ không thuộc UNCLOS, là Mỹ, họ có thể buộc Trung Quốc tuân thủ hiệp ước này, điều đó càng thể hiện rõ sự lúng túng của giới lập pháp các nước trên. Do đó, nếu Mỹ thật sự muốn Trung Quốc chịu trách nhiệm về cách hành xử trên biển Đông, điều đầu tiên mà chính quyền Biden cần làm là thông qua luật biển quốc tế. Tuy nhiên, đó là một yêu cầu rất phức tạp bởi lẽ Thượng viện Mỹ phải có đủ 2/3 số thành viên chấp thuận bất kỳ công ước quốc tế nào. Chắc chắn, nhiều thượng nghị sĩ, của cả đảng

Dân Chủ và đảng Cộng Hòa, sẽ phản đối mạnh mẽ UNCLOS như những gì họ đã làm trong quá khứ. Thứ hai, nhiều nhà lập pháp của Mỹ có quan điểm chắc chắn rằng nước này có thể bảo vệ các quyền lợi của mình một cách tối ưu, bằng việc duy trì sức mạnh quân đội mà không cần gia nhập UNCLOS. Tuy nhiên, chủ nghĩa ngoại lệ và cả vị thế tối cao của Mỹ trong từng lĩnh vực, trong đó có hàng hải, đang bị Trung Quốc thách thức mạnh mẽ

NHỮNG THÁCH THỨC KHI TRUNG QUỐC ÁP DỤNG “LUẬT CẢNH SÁT BIỂN”

Vài nét về “Luật Cảnh sát biển” Trung Quốc

“Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc với 11 Chương, 84 Điều, được thông qua ngày 22/01/2021, có hiệu lực từ ngày 01/02/2021, tăng thêm quyền kiểm soát của Quân ủy Trung ương Trung Quốc đối với lực lượng vừa làm nhiệm vụ thực thi pháp luật, vừa gánh vác trách nhiệm phòng vệ và tác chiến trên biển.

Từ năm 2012 đến nay, tại quần đảo Senkaku/Điếu Ngư, các tàu Hải cảnh Trung Quốc tăng liên tục tần suất hiện diện¹². Trung Quốc chỉ sử dụng tàu hải cảnh nhằm thăm dò khả năng phản ứng của Nhật Bản, nhưng không gây xung đột với Lực lượng phòng vệ biển Nhật Bản. Hải cảnh Trung Quốc hiện có ít nhất 164 tàu, nhưng liên tục được bổ sung các tàu hải quân cũ và các tàu hải cảnh thế hệ mới. Trong tương lai, Hải cảnh Trung Quốc sẽ được trang bị pháo cỡ lớn và vũ khí tấn công. Việc thiết kế các tàu hải cảnh Trung Quốc cơ bản dựa trên bản thiết kế tàu hải quân, để khi cần thiết sẽ được lắp thêm vũ khí và hệ thống điện tử để trở thành tàu chiến thực thụ.

Lực lượng Hải cảnh Trung Quốc ở tuyến đầu trong các vụ việc căng thẳng trên biển. Hiện nay, với việc “Luật Cảnh sát biển” Trung Quốc có hiệu lực, Hải cảnh Trung Quốc sẽ được bổ sung trang bị tàu, vũ khí để thuận lợi hơn khi tác nghiệp.

Năm 2013, Trung Quốc hợp nhất 04 cơ quan thực thi pháp luật hàng hải¹³ thành một lực lượng bảo vệ bờ biển thống nhất, nhưng việc ban hành các luật liên quan chưa theo kịp thực tiễn hoạt động, có nguy cơ tạo lỗ hổng nghiêm trọng¹⁴. Với việc thông qua “Luật Cảnh sát biển”, Trung Quốc lần đầu tiên quy định rõ ràng các

¹² Năm 2019, đã có 1.097 lượt tuần tra vùng nước xung quanh Senkaku/Điếu Ngư của tàu Trung Quốc. Đầu năm 2020, tàu hải cảnh với lượng giãn nước 10.000 tấn, số hiệu 2901 đã được Trung Quốc đưa tới Senkaku/Điếu Ngư, trong khi tàu tuần tra lớn nhất của Nhật chỉ 7.000 tấn.

¹³ Hải giám - Giám sát Biển Trung Quốc (CMS); Hải cảnh - Cảnh sát Hàng hải; Thực thi Luật Ngư nghiệp (FLE) và Cảnh sát Chống buôn lậu

¹⁴ Shuxian Luo, 2021, "China's Coast Guard Law: Destabilizing or Reassuring?", The Diplomat, 29/01/2021, <https://thediplomat.com/2021/01/chinas-coast-guard-lawdestabilizing-or-reassuring/>

điều kiện mà Hải cảnh Trung Quốc được phép sử dụng vũ khí, là bước tiến theo hướng tiêu chuẩn hóa hoạt động của Cảnh sát biển Trung Quốc¹⁵.

Điều 5, “Luật Cảnh sát biển” Trung Quốc quy định, nhiệm vụ cơ bản của công tác thực thi pháp luật và bảo vệ quyền lợi trên biển là phải bảo vệ và giữ gìn trật tự an ninh trên biển, chống buôn lậu và vượt biên trên biển, tiến hành kiểm tra giám sát đối với các hoạt động như khai thác và tận dụng tài nguyên biển, bảo vệ môi trường sinh thái biển, hoạt động đánh bắt cá..., phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hoạt động tội phạm vi phạm pháp luật trên biển. Theo quy định này, cơ quan cảnh sát biển đảm nhiệm 3 nhiệm vụ chính là: Bảo vệ an ninh trên biển, thực thi pháp luật hành chính trên biển và điều tra tội phạm trên biển.

Điều 46, “Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc nêu ba điều kiện để sử dụng “dụng cụ cảnh sát” đó là: (i) Khi buộc dừng tàu để lên tàu, kiểm tra, chặn, đuổi; (ii) Khi buộc lái tàu đi, lai dắt tàu; (iii) Khi gặp trở ngại, cản trở trong thực thi công vụ.

Điều 47, “Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc quy định hai điều kiện sử dụng vũ khí cầm tay: (i) Tàu đang chở các đối tượng tình nghi phạm tội hoặc chở trái phép vũ khí, đạn dược, tài liệu bí mật nhà nước, ma túy nhưng không chấp hành lệnh dừng tàu; (ii) Tàu nước ngoài đi vào vùng biển thuộc quyền tài phán không chấp hành lệnh dừng hoặc từ chối chấp nhận lên tàu hoặc kiểm tra.

Điều 48, “Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc nêu rõ các trường hợp nhân viên Hải cảnh Trung Quốc được sử dụng vũ khí trên tàu hoặc trên không, khi: (i) Chống khủng bố trên biển; (ii) Đối phó với các vụ bạo lực nghiêm trọng; (iii) Bị tấn công bằng vũ khí.

Đáng quan tâm, Điều 20 cho phép các nhân viên Hải cảnh phá hủy thực thể của các nước khác xây dựng trên các đá mà Trung Quốc đòi hỏi chủ quyền, đồ bộ và kiểm tra các tàu nước ngoài trong vùng biển mà Trung Quốc tuyên bố chủ quyền. Điều 22 “Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc cho phép sử dụng “tất cả các biện pháp cần thiết” để ngăn chặn hoặc đề phòng các mối đe dọa từ tàu nước ngoài.

“Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc không chỉ tác động tới cách thức thực thi pháp luật trên biển, mà còn tác động tới cách phối hợp giữa Hải cảnh với Hải quân Trung Quốc trong thời bình, để bảo vệ chủ quyền và quyền lợi trên biển.

Như vậy, với việc “Luật Cảnh sát biển”, Trung Quốc bổ sung sức mạnh cho một tổ chức hoạt động như một đơn vị vũ trang¹⁶, trên cơ sở đó, bổ sung phương

¹⁵ Shuxian Luo, 2021, "China's Coast Guard Law: Destabilizing or Reassuring?", The Diplomat, 29/01/2021, <https://thediplomat.com/2021/01/chinas-coast-guard-lawdestabilizing-or-reassuring/>

¹⁶ Yan Yan, 2021, South China Sea: Why stormy reactions to China's new coastguard law are overblown, <https://www.scmp.com/comment/opinion/article/3121247/south-chinasea-why-stormy-reactions-chinas-new-coastguard-law-are>;

tiện, hiện đại hóa trang thiết bị nhằm bảo vệ các vùng biển mà Trung Quốc tự cho có chủ quyền¹⁷.

Một số thách thức đối với khu vực và Việt Nam khi Trung Quốc áp dụng “Luật Cảnh sát biển”

Từ năm 2012, Trung Quốc ngày càng quyết đoán hơn trong các vấn đề trên biển. “Luật Cảnh sát biển” Trung Quốc khiến gia tăng lo ngại trong khu vực và thế giới.

- Góp phần đẩy mạnh mưu toan của Trung Quốc độc chiếm Biển Đông:

Từ tuyên bố “đường chín đoạn”, đến “yêu sách Tứ Sa”, đến nay với “Luật Cảnh sát biển”, Hải cảnh Trung Quốc sẽ “lộng hành” trên vùng biển không thuộc chủ quyền của Trung Quốc, thậm chí không ngần ngại nổ súng vào những người lao động, các tàu thuyền của các nước hoạt động bình thường trên biển. “Luật Cảnh sát biển” Trung Quốc như “một lời tuyên chiến”¹⁸ với các nước tranh chấp chủ quyền biển, đảo, trong đó có Việt Nam.

- Gia tăng thiếu tin tưởng:

Theo Trung Quốc, “Luật Cảnh sát biển” “tuân theo luật pháp quốc tế và không nhằm vào quốc gia cụ thể nào” nhưng nếu những hành động vũ lực ấy diễn ra trên vùng biển không thuộc chủ quyền Trung Quốc theo UNCLOS 1982, khiến các nước láng giềng đặc biệt quan ngại, bởi thực chất Hải cảnh tuần tra vùng biển mà Trung Quốc đòi hỏi chủ quyền (tức là toàn bộ các vùng biển của các nước láng giềng) và sử dụng vũ lực bất hợp pháp trên biển.

Phi-líp-pin coi đây là “sự đe dọa chiến tranh với bất kỳ quốc gia nào không tuân thủ”¹⁹, là “xúc phạm chủ quyền quốc gia” có tuyên bố chủ quyền ở Biển Đông²⁰ như Việt Nam, Ma-lai-xi-a. Người đứng đầu cơ quan An ninh Hàng hải In-đô-nê-xi-a cảnh báo “Luật Cảnh sát biển” này có thể làm tăng nguy cơ “xung đột lan rộng” quanh quần đảo Na-tu-na.

¹⁷ Cảnh sát biển Mỹ là lực lượng thực thi pháp luật trên biển lớn nhất và tiên tiến nhất thế giới, thuộc thẩm quyền của Bộ An ninh Nội địa trong thời bình, có thể được chuyển giao cho Bộ tư lệnh Hải quân Mỹ trong trường hợp đặc biệt theo lệnh của Tổng thống. Tại Ô-xtrây-li-a, Bộ Tư lệnh Biên phòng Hàng hải là Cơ quan an ninh hàng hải dân sự, chịu sự chỉ huy trực tiếp của Lực lượng Phòng vệ Ô-xtrây-li-a trong thời chiến. Tại Phi-líp-pin, lực lượng tuần duyên trực thuộc Sở Giao thông Vận tải và trực thuộc các lực lượng vũ trang trong thời chiến. Cơ quan Thực thi Hàng hải Ma-lai-xi-a chịu sự chỉ huy của lực lượng vũ trang Ma-lai-xi-a trong tình trạng khẩn cấp, khủng hoảng và thời chiến.

¹⁸ Delfin T. Mallari Jr, 2021, “Fishers group urges PH gov't to denounce China's Coast Guard law”, Mạng Inquirer.net, January 26, 2021, <https://newsinfo.inquirer.net/1388504/fishers-groupurges-ph-govt-to-denounce-chinas-coast-guard-law>.

¹⁹ Patricia Lourdes Viray, 2021, “Philippines protests new China coast guard law”, The Philippines Star, January 27, 2021, <https://www.philstar.com/headlines/2021/01/27/2073472/philippines-protests-newchina-coast-guard-law>.

²⁰ Delfin T. Mallari Jr, 2021, “Fishers group urges PH gov't to denounce China's Coast Guard law”, Mạng Inquirer.net, January 26, 2021, <https://newsinfo.inquirer.net/1388504/fishers-groupurges-ph-govt-to-denounce-chinas-coast-guard-law>.

Như vậy, “Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc gia tăng thiếu tin tưởng với các nước có tuyên bố chủ quyền ở biển Đông. Ban hành luật là quyền của bất cứ quốc gia nào, nhưng với cách coi thường luật pháp quốc tế, thì làm sao gạt bỏ được quan ngại của các nước láng giềng vốn có yêu sách chủ quyền ở Biển Đông?

- Tăng trở ngại cho hoạt động ngư nghiệp, thăm dò dầu khí:

Hải cảnh Trung Quốc từng hộ tống ngư dân tràn xuống ngư trường Việt Nam, Phi-líp-pin. Phi-líp-pin đánh giá “Luật Cảnh sát biển” Trung Quốc “là một mối đe dọa nghiêm trọng” vì Trung Quốc “sẽ đánh bắt trong vùng lãnh hải” của Phi-líp-pin²¹.

Trung Quốc không cho Việt Nam, Ma-lai-xi-a đơn phương hoặc hợp tác thăm dò, khai thác dầu khí trong phạm vi “đường chín đoạn”. Với việc áp dụng “Luật Cảnh sát biển”, xu hướng cản trở hoạt động nghề cá, thăm dò dầu khí của Việt Nam và các nước láng giềng sẽ gay gắt hơn. Các nước láng giềng phải giảm thiểu, thậm chí từ bỏ thăm dò năng lượng ngoài khơi. Không đối tác quốc tế nào muốn chấp nhận rủi ro, tham gia thăm dò nguồn năng lượng ở Biển Đông.

- Tăng thêm nguy cơ xung đột vũ trang:

Trung Quốc cho phép Hải cảnh thực hiện tất cả biện pháp cần thiết, bao gồm cả việc sử dụng vũ khí khi bị các tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài “xâm phạm trái phép trên biển” sẽ ảnh hưởng đến an ninh khu vực, vi phạm luật pháp quốc tế. Luật pháp chỉ được thực thi trên phạm vi lãnh quốc gia, không vượt ra ngoài ranh giới đã được quy định theo luật pháp quốc tế. UNCLOS 1982 nói riêng, Hiến chương Liên Hợp Quốc nói chung quy định sử dụng các vùng biển, đại dương một cách hòa bình và không dùng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế.

Điều 22 “Luật Cảnh sát biển” Trung Quốc “cho phép nổ súng vào các tàu nước ngoài tại các đảo mà Trung Quốc tuyên bố chủ quyền” là trái với quy định của UNCLOS liên quan đến vùng biển chồng lấn chưa được phân định, như Điều 74 đối với vùng đặc quyền kinh tế và Điều 83 đối với thềm lục địa²². Cho phép Hải cảnh nổ súng vào tàu nước ngoài, chắc chắn sẽ leo thang căng thẳng, cản trở duy trì hòa bình và an ninh ở Biển Đông.

Theo Trung Quốc, “Luật Cảnh sát biển” được thực thi “phù hợp với chủ quyền quốc gia, quyền chủ quyền và quyền tài phán”, nên hiểu Trung Quốc ám chỉ yêu sách “đường chín đoạn” ở Biển Đông. Nhưng yêu sách đó đã bị Tòa Thường trực Trọng tài bác bỏ năm 2016. Bất cứ biện pháp nào mà Trung Quốc thực hiện tại những vùng lãnh thổ đó đều là bất hợp pháp.

²¹ Delfin T. Mallari Jr, 2021, "Fishers group urges PH gov't to denounce China's Coast Guard law", Mạng Inquirer.net, January 26, 2021, <https://newsinfo.inquirer.net/1388504/fishers-group-urges-ph-govt-to-denounce-chinas-coast-guard-law>

²² Theo đó, trong giai đoạn chưa phân định biển, trên tinh thần hiểu biết và hợp tác, các quốc gia phải nỗ lực nhằm đạt được dàn xếp tạm thời mà không làm phương hại hay cản trở việc đạt được thỏa thuận phân định cuối cùng.

“Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc không chỉ gia tăng căng thẳng với các nước có tuyên bố chủ quyền ở Biển Đông mà còn khiến quan hệ Mỹ - Trung trở nên xấu hơn. Nhật Bản đang xem xét cho phép lực lượng bảo vệ bờ biển của Nhật Bản được áp dụng các hành động bảo vệ trên biển. Căng thẳng Mỹ - Trung Quốc tại Biển Đông gia tăng, có thể dẫn đến xung đột. Mỹ và Phi-líp-pin chủ trương kích hoạt Hiệp ước Phòng thủ chung năm 1951 khi xảy ra “tấn công vũ trang” nhằm vào Phi-líp-pin²³. Điều đó càng khiến các nước có tuyên bố chủ quyền trên Biển Đông và các quốc gia khác lo ngại về “Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc.

- Thu hút sự can thiệp của các nước ngoài khu vực:

Tiếp theo việc thông qua “Luật Cảnh sát biển”, Trung Quốc có thể tiến tới sẽ tuyên bố phần lớn Biển Đông là vùng nội thủy và vùng trời của nước này. Trong cuộc cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, Mỹ và hải quân một số nước thuộc nhóm “Bộ Tứ”, một số nước đồng minh sẽ tăng cường tàu chiến đi qua Biển Đông, để tiến hành các chiến dịch “tự do hàng hải”, phản đối tham vọng của Trung Quốc²⁴, nhằm tác động để Trung Quốc phải coi trọng duy trì vùng biển quốc tế tự do và rộng mở.

- Cản trở bước tiến của thỏa thuận COC:

ASEAN và Trung Quốc đang thúc đẩy đàm phán Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC). Một số nước như Ấn Độ yêu cầu COC cần phù hợp với UNCLOS 1982, lo ngại việc Trung Quốc hạn chế các nước ngoài khu vực được hợp tác thăm dò năng lượng trên biển hoặc tập trận hải quân với các nước ASEAN. Cho nên, việc thúc đẩy đạt được COC sẽ không dễ dàng.

“Luật Cảnh sát biển” Trung Quốc vừa ban hành có thể sẽ cản trở các cuộc đàm phán COC giữa ASEAN và Trung Quốc. Việc Trung Quốc cho phép Cảnh sát biển nổ súng vào tàu nước ngoài cho thấy Trung Quốc không có thiện chí đàm phán COC.

“Luật Cảnh sát biển” của Trung Quốc củng cố cơ sở pháp lý cho Hải cảnh, nhưng hầu hết các nước phản ứng bởi phạm vi áp dụng trên các vùng biển tranh chấp với các nước láng giềng, cũng như vi phạm quy định “không sử dụng vũ lực”. Điều khiến các nước hết sức quan ngại là Hải cảnh Trung Quốc là lực lượng dân sự nhưng hoạt động như một “lực lượng vũ trang” trên biển.

²³ Đức Hoàng, 2021, Mỹ cam kết hỗ trợ nếu Phi-líp-pin bị tấn công vũ trang trên Biển Đông, <https://dantri.com.vn/the-gioi/my-cam-ket-ho-tro-neu-philippines-bi-tan-cong-vu-trang-tren-bien-dong-20210129115324725.htm>.

²⁴ Đức có kế hoạch gửi một tàu khu trục hải quân đến Nhật Bản. Tháng 01/2021, một tàu chiến của Hải quân Hoàng gia Ca-na-đa đã đi qua eo biển Đài Loan để tham gia các cuộc tập trận gần đó với hải quân Ô-xtrây-li-a, Nhật Bản và Mỹ. Pháp và Anh tuy không có chủ quyền trên Biển Đông, nhưng hỗ trợ Mỹ chống lại sự bành trướng của Trung Quốc và bảo vệ các lợi ích kinh tế của hai nước này ở Châu Á. Đầu tháng 02/2021, Pháp cử tàu ngầm hạt nhân đến tuần tra tại Biển Đông, đồng thời, tàu khu trục Surcouf và tàu tấn công đổ bộ Tonnerre sẽ đi qua vùng biển này 2 lần trong sứ mệnh kéo dài 3 tháng. Anh triển khai tàu sân bay HMS Queen Elizabeth đến Biển Đông trong năm 2021.

Việt Nam cần phát huy vai trò của quân đội, cảnh sát biển trong hợp tác quốc tế, bảo vệ chủ quyền biển, đảo, giữ vững môi trường hòa bình trên biển. Tăng cường quan hệ quốc phòng với Trung Quốc, quân đội hai nước cần đi đầu trong xử lý thỏa đáng bất đồng, xây dựng cơ chế tránh va chạm, xung đột, tiếp tục đề nghị hai bên ký thỏa thuận không nổ súng trước trên biển; tăng cường hợp tác tìm kiếm cứu nạn, ứng phó thách thức an ninh phi truyền thống. Tăng cường hợp tác quốc phòng với các đối tác ASEAN và các nước có lợi ích trên Biển Đông, phối hợp xử lý các vấn đề an ninh trên biển, cứu trợ nhân đạo, cướp biển... góp phần triệt tiêu nguy cơ xung đột trên biển. Đàm phán COC đang tiến đến giai đoạn quan trọng và Việt Nam cần thể hiện vai trò mạnh mẽ hơn để đạt kết quả thực chất.

Tổng hợp từ Tài liệu chuyên đề Hội nghị Báo cáo viên tháng 4/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương; Bản tin tuyên giáo, Bản tin thông báo nội bộ, thông tin Báo cáo viên của Trung tâm thông tin công tác tuyên giáo, Ban Tuyên giáo Trung ương; Tài liệu tham khảo đặc biệt của Thông tấn xã Việt nam.